

Số: 91/2025/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 04 tháng 03 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 24/02/2025;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 80/2025/TLST-VHNGĐ ngày 24/02/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Bùi Nam H sinh năm 2002

Nơi cư trú: thôn E, xã Y, huyện H, Hà Nội

2. Chị Trần Thị Quỳnh O sinh năm 2001

Nơi cư trú: TDP số D, phường P, quận N, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Bùi Nam H và chị Trần Thị Quỳnh O kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/05/2023 tại UBND phường Đ, quận H, Hà Nội. Quá trình chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do sự bất đồng tính cách, không có tiếng nói chung. Nay anh Bùi Nam H và chị Trần Thị Quỳnh O xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: anh Bùi Nam H và chị Trần Thị Quỳnh O có 02 con chung là Bùi Duy A sinh ngày 05/9/2020 và Bùi Phương A1 sinh ngày 01/10/2022. Hai bên thỏa thuận: sau khi ly hôn bố Bùi Nam H là người trực tiếp nuôi con chung Bùi Duy A và Bùi Phương A1. Hai bên cùng đề nghị Tòa án tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị Quỳnh O cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung: Anh Bùi Nam H và chị Trần Thị Quỳnh O tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Anh Bùi Nam H và chị Trần Thị Quỳnh O đều khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: anh Bùi Nam H tự nguyện nộp 300.000 đồng toàn bộ tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Nam H và chị Trần Thị Quỳnh O.

- **Về con chung:** anh Bùi Nam H và chị Trần Thị Quỳnh O có 02 con chung là Bùi Duy A sinh ngày 05/9/2020 và Bùi Phương A1 sinh ngày 01/10/2022. Giao cả hai con chung Bùi Duy A sinh ngày 05/9/2020 và Bùi Phương A1 sinh ngày 01/10/2022. cho bố là anh Bùi Nam H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị Quỳnh O cho đến khi có yêu cầu mới

- **Về tài sản chung:** Anh Bùi Nam H và chị Trần Thị Quỳnh O tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Bùi Nam H và chị Trần Thị Quỳnh O tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

- **Về nợ:** Anh Bùi Nam H và chị Trần Thị Quỳnh O đều xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: anh Bùi Nam H tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Bùi Nam H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (Biên lai thu số 27991 ngày 21/02/2025) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Định Công
- Quận Hoàng Mai, Hà Nội
- (GCNKH số 77/2023)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Khanh